

B. HƯỚNG DẪN CỤ THỂ

Phần một LỊCH SỬ THẾ GIỚI HIỆN ĐẠI TỪ NĂM 1945 ĐẾN NĂM 2000

Chương I SỰ HÌNH THÀNH TRẬT TỰ THẾ GIỚI MỚI SAU CHIẾN TRANH THẾ GIỚI THỨ HAI (1945 – 1949)

Bài 1 **SỰ HÌNH THÀNH TRẬT TỰ THẾ GIỚI MỚI SAU CHIẾN TRANH THẾ GIỚI THỨ HAI (1945 – 1949)**

I – MỤC TIÊU BÀI HỌC

Học xong bài này, HS :

1. Về kiến thức

Nhận thức được một cách khái quát toàn cảnh thế giới sau Chiến tranh thế giới thứ hai với đặc trưng lớn là thế giới chia thành hai phe – tư bản chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa, do hai siêu cường Mĩ và Liên Xô đứng đầu mỗi phe. Đặc trưng lớn đó đã trở thành nhân tố chủ yếu chi phối nền chính trị thế giới và các quan hệ quốc tế trong hầu như cả nửa sau thế kỉ XX.

2. Về kĩ năng

Rèn luyện phương pháp tư duy khái quát, bước đầu biết nhận định, đánh giá những vấn đề lớn của lịch sử thế giới.

3. Về thái độ

– Nhận thức rõ, chính từ đặc trưng hai phe đó, ngay sau Chiến tranh thế giới thứ hai, tình hình thế giới đã diễn ra ngày càng căng thẳng. Quan hệ giữa hai phe nhanh chóng chuyển sang đối đầu quyết liệt.

– Hiểu được với thắng lợi của cuộc Cách mạng tháng Tám năm 1945, nước ta đã trở thành một quốc gia độc lập, nhưng phải tiến hành kháng chiến để bảo vệ nền độc lập vừa giành được. Cũng từ đó, sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta ngày càng liên quan mật thiết với tình hình thế giới, với cuộc đấu tranh giữa hai phe trong nhiều thập kỉ Chiến tranh lạnh.

II – NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý

Bài này gồm ba mục có liên quan với nhau. Tuy nhiên, ở *mục I* (Hội nghị Ianta (2 – 1945) và những thoả thuận của ba cường quốc), có nhiều vấn đề đã lùi sâu vào lịch sử hơn nửa thế kỉ nên GV cần nắm chắc một số điểm sau :

Thứ nhất, do khuôn khổ có hạn, các SGK thường viết khá gọn về những thoả thuận giữa ba cường quốc Liên Xô – Mĩ – Anh ở Hội nghị Ianta (2 – 1945). Nhưng thực tế, những thoả thuận – quyết định ấy phần lớn phải trải qua nhiều hội nghị, bởi các đại diện của ba cường quốc nhiều lúc đã phải tranh cãi quyết liệt, rồi nhân nhượng, thuyết phục nhau, thậm chí cả chờ đợi nhau.

Xin nêu thêm một số hội nghị khác để GV tham khảo, nhất là những hội nghị liên quan tới tình hình Viễn Đông như :

– *Hội nghị Cairô* (Ai Cập) : họp cuối tháng 11 – 1943 gồm Rudơven, Sớcsin và Tưởng Giới Thạch ; ra "Tuyên ngôn Cairô" nêu rõ :

+ Tước đoạt toàn bộ phần đất đai mà Nhật Bản xâm chiếm của các nước từ sau năm 1914. Nhật Bản phải trả lại cho Trung Quốc vùng Mãn Châu, đảo Đài Loan và quần đảo Bành Hồ.

+ Thủ tiêu ách thống trị của Nhật Bản tại Triều Tiên. Dự kiến sau một thời gian uỷ trị, Triều Tiên sẽ trở thành nước độc lập, tự do.

+ Nhật Bản phải đầu hàng không điều kiện.

– *Hội nghị Pốtđam* (từ ngày 17 – 7 đến ngày 2 – 8 – 1945) : Dự họp gồm nguyên thủ ba cường quốc Liên Xô – Mĩ – Anh. Ba vị nguyên thủ khẳng định lại những điều kiện của "Tuyên ngôn Cairô" : Nhật Bản phải đầu hàng không điều kiện ; chủ quyền của Nhật Bản trở lại đất Nhật chính thống, chủ yếu ở trong bốn hòn đảo truyền thống.

Cũng tại Hội nghị Pốtđam, Liên Xô và Mĩ đã thoả thuận : Quân đội hai nước này sẽ chiếm đóng bán đảo Triều Tiên, lấy vĩ tuyến 38 làm ranh giới – quân đội Liên Xô chiếm đóng phía Bắc và quân đội Mĩ chiếm đóng phía Nam.

Hội nghị Pốtđam cũng đã quyết nghị cho quân đội Anh vào Đông Dương tước vũ khí quân đội Nhật từ vĩ tuyến 16 trở vào Nam, còn ở phía Bắc vĩ tuyến 16 quân đội Trung Hoa Dân quốc vào giải giáp quân đội Nhật.

– *Hội nghị Ngoại trưởng* ba cường quốc Liên Xô – Mĩ – Anh tại Mátxcơva diễn ra từ ngày 16 đến ngày 26 – 12 – 1945. Hội nghị đã thảo luận nhiều về tình hình Viễn Đông, trong đó có vấn đề Trung Quốc với những quyết định quan trọng :

– Trung Quốc phải là một quốc gia thống nhất và dân chủ.

– Chấm dứt tình trạng nội chiến ở Trung Quốc.

– Chính phủ Trung Hoa Dân quốc cần tổ chức lại và mở rộng thành phần với sự tham gia của các đảng phái dân chủ.

– Các cường quốc không can thiệp vào công việc nội bộ của Trung Quốc và trong thời gian ngắn, quân đội nước ngoài phải rút khỏi Trung Quốc.

Thứ hai, về trật tự thế giới (hay còn gọi là trật tự quốc tế). Thuật ngữ này mới được sách, báo các nước và nước ta đề cập và sử dụng nhiều từ đầu những năm 90 của thế kỉ XX. Cho tới nay, đã có khá nhiều định nghĩa về trật tự thế giới, nhưng tựu trung có thể hiểu nội dung cơ bản của trật tự thế giới là sự sắp xếp, phân bổ và cân bằng quyền lực giữa các cường quốc nhằm duy trì sự ổn định của quan hệ quốc tế. Trật tự thế giới chỉ có tính tương đối do sự thay đổi lực lượng so sánh giữa các cường quốc. Chiến tranh thế giới xảy ra là lúc thế giới "mất trật tự" và đi tới xác lập một trật tự mới trong quan hệ quốc tế.

III – THIẾT BỊ, TÀI LIỆU DẠY – HỌC

Bản đồ thế giới hoặc bản đồ châu Âu và bản đồ châu Á.

IV – GỢI Ý TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC DẠY – HỌC

1. Mở bài

Đây là bài mở đầu của chương trình Lịch sử lớp 12, GV có thể nhắc lại bài cuối cùng phần lịch sử thế giới của chương trình lớp 11 – bài Chiến tranh thế giới thứ hai với những nội dung thật tóm tắt, gắn kết với nội dung bài mới.

2. Dạy và học bài mới

Mục I – Hội nghị Ianta (2 – 1945) và những thoả thuận của ba cường quốc

GV cần nhấn mạnh hai ý chính sau :

– Hội nghị Ianta (2 – 1945) : bối cảnh lịch sử, thành phần tham dự, những thoả thuận quan trọng.

– Về sự hình thành trật tự thế giới "hai cực", GV nên giải thích khái niệm *trật tự thế giới*, trước đó có thể hỏi HS : Các em hiểu thế nào về trật tự thế giới ?

Mục II – Sự thành lập Liên hợp quốc

GV tập trung làm rõ ba ý chính sau :

– Mục đích và những nguyên tắc hoạt động của Liên hợp quốc ;

– Bộ máy hoạt động của Liên hợp quốc ;

– Vai trò của Liên hợp quốc.

GV có thể nhấn mạnh thêm :

– Ra đời trong bối cảnh thế giới chia thành hai phe, Liên hợp quốc được xem như một công cụ nhằm duy trì trật tự thế giới "hai cực" vừa được xác lập, với nhiệm vụ quan trọng nhất là duy trì hoà bình, an ninh thế giới, ngăn ngừa một cuộc chiến tranh thế giới mới. Vì vậy, các nguyên tắc hoạt động của Liên hợp quốc cũng phản ánh tinh thần đó, như : nguyên tắc giải quyết hoà bình các tranh chấp quốc tế, nguyên tắc chung sống hoà bình và sự nhất trí giữa năm nước lớn. Nguyên tắc cuối cùng có ý nghĩa thực tiễn rất lớn, nhất là với hai siêu cường Mĩ – Liên Xô đứng đầu mỗi phe.

– Liên hợp quốc ở đây là nói chung, thực tế có thể là một cơ quan chuyên môn như UNDP (Chương trình phát triển của Liên hợp quốc), UNICEF (Quỹ Nhi đồng Liên hợp quốc), UNESCO (Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hoá của Liên hợp quốc), FAO (Tổ chức Lương thực và Nông nghiệp Liên hợp quốc) v.v..

– Về vai trò của Liên hợp quốc :

Trong bối cảnh thế giới "hai cực", Liên hợp quốc đã trở thành một diễn đàn quốc tế vừa hợp tác, vừa đấu tranh giữa các quốc gia – dân tộc, một diễn đàn để các quốc gia bày tỏ thái độ và chính sách của mình đối với các vấn đề quốc tế quan trọng.

Hơn nửa thế kỉ qua, Liên hợp quốc đã có nhiều cố gắng to lớn trong các hoạt động của mình, chủ yếu trên ba lĩnh vực sau :

+ Giải quyết hoà bình các tranh chấp xung đột, duy trì hoà bình, an ninh thế giới, tiến hành giải trừ quân bị, hạn chế chạy đua vũ trang – nhất là các loại vũ khí huỷ diệt hàng loạt.

+ GV có thể cho HS nêu những ví dụ (qua các phương tiện thông tin đại chúng hoặc tận mắt chứng kiến) về sự giúp đỡ của Liên hợp quốc ở địa phương mình như các dự án tài trợ trồng rừng, chống ô nhiễm môi trường, tiêm chủng, xây dựng các nhà trẻ – mẫu giáo, các trường phổ thông, viện trợ lương thực, thuốc men... trong các đợt thiên tai bão lụt, dịch bệnh hoặc bảo tồn các di sản văn hoá và lịch sử v.v..

+ Thủ tiêu chủ nghĩa thực dân và chủ nghĩa phân biệt chủng tộc.

+ Giúp đỡ các nước, nhất là các nước đang phát triển, về kinh tế, văn hoá, giáo dục, y tế, nhân đạo v.v. với phương châm "giúp người để người tự cứu lấy mình" (như tạo nên các điều kiện phát triển bền vững, đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng, tiến hành các cải cách về cơ chế quản lí v.v.).

Tuy nhiên, GV nên nhắc đến mặt hạn chế của Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc như không giải quyết được cuộc xung đột kéo dài ở Trung Đông, không ngăn ngừa được việc Mĩ gây chiến tranh ở Irắc (năm 2003),...

Về phương pháp giảng dạy :

– GV có thể đặt câu hỏi để HS phân tích ý nghĩa của nguyên tắc "sự nhất trí giữa năm nước lớn" (mặt tích cực và hạn chế), phân biệt với nguyên tắc đa số.

– GV nên có sơ đồ hệ thống tổ chức của Liên hợp quốc (có thể tự vẽ) để HS dễ dàng nhận thức.

Mục III – Sự hình thành hai hệ thống xã hội đối lập

Ý chính của mục này là : Ngay sau Chiến tranh thế giới thứ hai, trên thế giới đã hình thành hai hệ thống – tư bản chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa đối lập nhau gay gắt.

Những nhân tố dẫn tới sự hình thành hai hệ thống là :

– *Về địa – chính trị :*

Một là, trái với những quyết định đã thoả thuận tại Hội nghị Potsdam là nước Đức phải trở thành một quốc gia thống nhất, hoà bình, dân chủ cả về chính trị cũng như kinh tế, các nước Mĩ, Anh, Pháp đã từng bước tiến hành riêng rẽ

việc hợp nhất ba khu vực thuộc quyền chiếm đóng và kiểm soát của họ để lập Nhà nước Cộng hoà Liên bang Đức (9 – 1949), thực hiện âm mưu chia cắt lâu dài nước Đức. Để đối phó lại, tại khu vực chiếm đóng của mình, Liên Xô đã giúp các lực lượng dân chủ tiến bộ ở Đông Đức thành lập Nhà nước Cộng hoà Dân chủ Đức (10 – 1949).

Như thế, trên lãnh thổ nước Đức đã xuất hiện và tồn tại hai nhà nước Đức với hai chế độ chính trị khác nhau, thuộc ảnh hưởng của hai siêu cường Mĩ và Liên Xô.

Hai là, chịu sự tác động trực tiếp của những cuộc tấn công quân sự của quân đội Liên Xô, nhân dân các nước Đông Âu đã tiến hành thắng lợi các cuộc cách mạng giải phóng dân tộc, lập nên các nhà nước dân chủ nhân dân như ở Ba Lan, Hungari, Rumani, Bungari, Tiệp Khắc v.v. và thiết lập quan hệ liên minh chặt chẽ với Liên Xô. Ở Tây Âu, được sự giúp đỡ của Mĩ, các lực lượng tư sản đã nhanh chóng khôi phục và củng cố các nhà nước dân chủ tư sản.

Như thế, trên lãnh thổ châu Âu đã hình thành hai khu vực ảnh hưởng của Liên Xô và Mĩ với những con đường phát triển khác nhau – Đông Âu xã hội chủ nghĩa và Tây Âu tư bản chủ nghĩa.

– *Về kinh tế:*

+ Mĩ thực hiện "Kế hoạch Mácsan" (đề ra từ năm 1947) nhằm giúp các nước Tây Âu khôi phục nền kinh tế bị chiến tranh tàn phá nặng nề và tăng cường ảnh hưởng của Mĩ tại khu vực này.

+ Liên Xô đã thiết lập các quan hệ kinh tế chặt chẽ với các nước dân chủ nhân dân Đông Âu thông qua các hiệp ước tay đôi, và tới tháng 1-1949, Liên Xô và các nước dân chủ nhân dân Đông Âu thành lập *Hội đồng tương trợ kinh tế* (SEV).

Như thế, tại châu Âu đã hình thành một giới tuyến đối lập về địa – chính trị và cả về kinh tế giữa hai khối : Tây Âu tư bản chủ nghĩa và Đông Âu xã hội chủ nghĩa. Trong thời gian này, quan hệ giữa hai khối Tây Âu và Đông Âu cũng nhanh chóng chuyển từ "đối lập" sang "đối đầu" nhau gay gắt mà đỉnh cao là tình trạng chiến tranh lạnh giữa hai phe.

GV cần sử dụng bản đồ thế giới hoặc châu Âu, yêu cầu HS lên chỉ rõ các nước thuộc hai khu vực Đông Âu và Tây Âu.

3. Sơ kết bài học

GV nhấn mạnh : Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, một trật tự thế giới mới đã được xác lập (thay cho trật tự Vécxai – Oasinhton) với đặc trưng lớn nhất là thế giới chia thành hai phe, hai cực. Đời sống chính trị thế giới và các quan hệ quốc tế hầu như bị chi phối bởi đặc trưng lớn đó. Sự nghiệp đấu tranh cách mạng của nhân dân ta trong hơn nửa thế kỉ qua là gắn liền với bối cảnh lịch sử đó của thế giới.

4. Gợi ý trả lời câu hỏi và bài tập cuối bài

HS dựa vào SGK để trả lời các câu hỏi cuối bài.

V – TÀI LIỆU THAM KHẢO

Hoạt động của Liên hợp quốc

Vai trò của Liên hợp quốc chủ yếu là khẳng định một trật tự pháp lí thế giới, góp phần vào việc hình thành nhận thức chung của cộng đồng quốc tế.

... Liên hợp quốc là cơ quan soạn thảo các văn bản quan trọng đánh dấu những tiến bộ trong nhiều lĩnh vực : nhân quyền, luật lao động, luật hình sự quốc tế, giải trừ quân bị, môi trường v.v..

Các cơ quan của Liên hợp quốc là những nơi đối thoại góp phần vào việc xây dựng nhận thức của toàn thể nhân loại. Đại hội đồng giữ một vai trò quan trọng cho sự xích lại gần nhau giữa các dân tộc, cho dù đôi khi cũng bị sa lầy vào các chương trình nghị sự và những thủ tục rườm rà, nhưng cơ quan này vẫn chứng tỏ được khả năng có một sức sống mới...

Trong tất cả những lĩnh vực liên quan đến quy chế, quy tắc cơ bản để kiểm soát quá trình toàn cầu hoá, Liên hợp quốc là tổ chức không thể thay thế.

Liên quan đến nhiệm vụ lớn thứ hai ghi nhận trong Hiến chương của Liên hợp quốc : *góp phần vào những tiến bộ kinh tế, xã hội, con người và vào quá trình phát triển*, các kết quả không đồng nhất và phải được cải thiện.

Các cơ quan và chương trình chức năng nhìn chung đều hoạt động có hiệu quả. Trong đó, các tổ chức hoạt động hiệu quả nhất là : Quỹ Nhi đồng Liên hợp quốc (UNICEF), Tổ chức Lao động Quốc tế (ILO), Tổ chức Y tế Thế giới (WHO) ; tổ chức ít hiệu quả nhất là Chương trình Môi trường của Liên hợp quốc (UNEP) và các tổ chức có hiệu quả vừa phải : Cao uỷ Liên hợp quốc về người

tị nạn (UNHCR), Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hoá Liên hợp quốc (UNESCO), Tổ chức Lương thực và Nông nghiệp Liên hợp quốc (FAO).

Bên cạnh những thành công rực rỡ (viện trợ dành cho hàng triệu người tị nạn, loại bỏ bệnh đậu mùa...), hoạt động của các tổ chức của Liên hợp quốc có hạn chế là do quan liêu và những cuộc tranh cãi nội bộ. Ví dụ, trong lĩnh vực môi trường, việc lập ra nhiều cơ quan chuyên trách cho thấy cần thiết phải thành lập Tổ chức thế giới về môi trường mà nước Pháp nhiều lần đề nghị.

Cũng cần phải nhận thấy rằng Liên hợp quốc không còn là một cơ quan trong lĩnh vực viện trợ phát triển : Chương trình của Liên hợp quốc về phát triển (UNDP) đã bị thu hẹp lĩnh vực hoạt động, nhường chỗ cho các thể chế Britton Ít và nhất là Ngân hàng Thế giới. Hiện nay, chính các thể chế này lại đang bị cạnh tranh bởi các tổ chức phi chính phủ và các doanh nghiệp.

Nhiệm vụ thứ ba của Liên hợp quốc là *duy trì hoà bình và an ninh tập thể*, lại là lĩnh vực chịu nhiều sự chỉ trích nhất.

Được soạn thảo năm 1945, Hiến chương đã trao cho Liên hợp quốc trách nhiệm đầu tiên là duy trì hoà bình. Trong thời kì Chiến tranh lạnh, hoạt động của Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc đã bị cản trở. Từ 10 năm nay, dù thế giới "hai cực" đã sụp đổ, nhưng bản chất mới của các cuộc xung đột đã làm cho hoạt động của Liên hợp quốc trở nên khó khăn hơn. Liên hợp quốc ngày càng phải tham gia vào việc giải quyết các cuộc khủng hoảng phức tạp, nửa là nội chiến, nửa là xung đột quốc tế. Và người ta yêu cầu ở Liên hợp quốc mức độ cao hơn cả việc duy trì hoà bình – yêu cầu Liên hợp quốc phải tái thiết tất cả : kinh tế, xã hội, nhà nước.

Trước những trách nhiệm ngày càng lớn, bản tổng kết về hoạt động của Liên hợp quốc rất tương phản : có cả thất bại (ở Xô-mali, Ruanda...) lẫn thành công (Namibia, Mô-dambích, Campuchia, Đông Timo...).

Nhưng chắc chắn là không một tổ chức quốc tế nào muốn làm thay công việc của Liên hợp quốc và cũng xuất phát từ suy nghĩ này mà Liên hợp quốc là tổ chức không thể thay thế. Do vậy, chúng ta phải ủng hộ và cung cấp cho tổ chức này những phương tiện để thực hiện tham vọng của mình.

*
* *

Hiện nay, công cuộc cải tổ Liên hợp quốc đã bắt đầu và thu được một số kết quả.

Liên hợp quốc đã thừa nhận những thất bại và cố gắng rút ra những bài học cho tương lai. Liên hợp quốc đã hiệu quả hơn với một Ban thư kí được tinh giản và tổ chức này đang tập trung vào hoạt động ngoại giao phòng ngừa. Liên hợp quốc đang hướng tới xã hội dân sự : các tổ chức phi chính phủ (vào năm 2000) và 1350 đại diện đến từ 106 nước khác nhau tham dự hội nghị thượng đỉnh của Đại hội đồng và kế hoạch hành động của họ đã được trình bày tại Hội nghị thượng đỉnh các nguyên thủ quốc gia ; sáng kiến này mới đây lại được áp dụng tại Hội nghị thượng đỉnh Giôhannexbéc ; các doanh nghiệp cũng đã được mời cùng kí với Liên hợp quốc một "Hiến chương toàn cầu", theo đó các doanh nghiệp cam kết tôn trọng các chuẩn mực của ILO, các công ước về nhân quyền và môi trường.

Các định hướng mới do ông Côphi Annan đề xuất đều rất tốt và đã có một tầm cỡ xứng đáng trên trường quốc tế, được tôn vinh bằng giải Nôben về hoà bình. Nhưng vẫn tồn tại nhiều thách thức : vấn đề cải tổ và mở rộng Hội đồng Bảo an, vấn đề tài chính của tổ chức, vai trò đa năng của Mĩ v.v..

Đó là những thách thức mà Việt Nam phải ý thức được khi ứng cử vào vị trí thành viên không thường trực của Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc năm 2008.

(Theo : Antoine Pouillieute, Phát biểu tại Học viện Quan hệ Quốc tế (17 - 2 - 2002), Tạp chí *Nghiên cứu quốc tế*, Số 2, tháng 4 - 2003, tr. 4 - 6)